|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NQ-HĐND | *Tây Ninh, ngày tháng 6 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên;**

**chế độ, chính sách cho Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự**

**trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ 13**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy ngày 22 tháng 6 năm 2001;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Phòng cháy, chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ* *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Xét Tờ trình số 1737/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên của Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh; quy định một số chế độ, chính sách và các điều kiện cần thiết khác bảo đảm cho hoạt động của Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thành viên của Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Cáccơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên của Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự**

Ấp có dưới 350 hộ gia đình, khu phố có dưới 500 hộ gia đình thành lập 01 Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự gồm 05 thành viên (trong đó có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và 03 Tổ viên). Ấp có từ 350 hộ gia đình trở lên, khu phố có từ 500 hộ gia đình trở lên thì cứ thêm 100 hộ gia đình được bố trí thêm 01 tổ viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự nhưng không quá 07 thành viên.

**Điều 4. Mức tiền** **hỗ trợ thường xuyên hằng tháng và mức tiền hỗ trợ, bồi dưỡng đối với thành viên của Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự** **khi thực hiện nhiệm vụ**

1. Mức tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng

a) Tổ trưởng: 2.160.000 đồng.

b) Tổ phó: 1.800.000 đồng.

c) Tổ viên: 1.500.000 đồng.

2. Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau hoặc làm nhiệm vụ trong ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng mức tiền bồi dưỡng 60.000 đồng/người/ngày (hỗ trợ không quá 10 ngày/người/tháng; trong trường hợp thật sự cần thiết, người có thẩm quyền quyết định huy động cao hơn số ngày nêu trên).

3. Khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm là 10.000 đồng/người/ngày (tối đa 22 ngày/tháng).

**Điều 5. Hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế**

1. Thành viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự nếu tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thì được hỗ trợ thêm với các mức cụ thể như sau: Tổ trưởng: 368.000 đồng/người/tháng, Tổ phó: 306.000 đồng/người/tháng và Tổ viên: 255.000 đồng/người/tháng.

2. Thành viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự nếu tham gia bảo hiểm y tế thì được hỗ trợ thêm 54.000 đồng/người/tháng.

**Điều 6.** **Hỗ trợ đối với thành viên của Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự** **chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ**

1. Thanh toán 70% chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo hóa đơn thực tế trong thời gian điều trị nội trú tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định (nhưng tối đa không quá 18.000.000 đồng/01 người/01 lần).

2. Hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị nội trú: 80.000 đồng/người/ngày.

**Điều 7.** **Hỗ trợ đối với thành viên của Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự** **chưa tham gia bảo hiểm xã hội hoặc đã tham gia bảo hiểm xã hội nhưng chưa đủ điều kiện để hưởng chế độ theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội** **mà bị tai nạn, chết khi thực hiện nhiệm vụ**

1. Trong thời gian điều trị tai nạn nội trú được hưởng hỗ trợ như quy định tại Điều 6 Nghị quyết này (kể cả trường hợp vết thương tái phát). Nếu bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động (theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa) đến 5% thì được hỗ trợ một lần bằng 7.450.000 đồng; sau đó, cứ suy giảm thêm 1% thì được hưởng thêm 745.000 đồng.

2. Trường hợp chưa tham gia bảo hiểm xã hội hoặc đã tham gia bảo hiểm xã hội nhưng chưa đủ điều kiện để hưởng chế độ theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội nếu bị tai nạn dẫn đến chết thì thân nhân được trợ cấp tiền tuất một lần bằng 53.640.000 đồng/trường hợp và người lo mai táng được nhận tiền mai táng bằng 14.900.000 đồng/trường hợp.

**Điều 8. Các khoản chi khác**

1. Chi hỗ trợ mua sắm phương tiện, thiết bị cho Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phương tiện, thiết bị** | **Số lượng trang bị tối đa** | **Mức chi tối đa** |
|
| 1 | Bộ bàn ghế làm việc cá nhân | 03 bộ | 03 triệu đồng/01 bộ |
| 2 | Giường cá nhân | 02 cái | 02 triệu đồng/01 cái |

2. Chi hỗ trợ hội nghị tập huấn, sơ kết, tổng kết do địa phương tổ chức

Thực hiện nội dung chi và mức chi theo quy định tại Điều 7 của Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3. Chi hỗ trợ tổ chức hội thi do địa phương tổ chức

Thực hiện nội dung chi và mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 37/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về quy định mức chi đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

4. Chi hỗ trợ bảo đảm điều kiện hoạt động của Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự

Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự được hỗ trợ kinh phí hoạt động bằng 500.000 đồng/tổ/năm.

5. Chi trang bị trang phục, huy hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của thành viên Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ. Trong đó:

a) Chi trang bị lần đầu: theo hóa đơn thực tế nhưng không quá 3.500.000 đồng/người (trong trường hợp trên thị trường có biến động tăng giá, Ủy ban nhân dân tỉnh được phép xem xét, quyết định mức chi tăng thêm tối đa không quá 10%).

b) Chi trang bị những lần tiếp theo: theo hóa đơn thực tế.

6. Chi hỗ trợ thành viên của Tổ Bảo vệ an ninh, trật tự khi được điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách

Thực hiện nội dung chi và mức chi theo quy định tại Điều 1, Điều 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**Điều 9. Nguồn kinh phí**

Nguồn kinh phí được bố trí từ ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp và các quy định hiện hành.

**Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Bãi bỏ toàn bộ các Nghị quyết: Nghị quyết số 48/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức hỗ trợ đối với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố, Tuần tra nhân dân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND ngày 20 tháng 3 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết số 38/2022/NQ- HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, mức phụ cấp đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 13 thông qua và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Bộ Công an;  - Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Uỷ ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Uỷ ban MTTQVN tỉnh;  - Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - TT Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;  - Báo Tây Ninh; Đài PTTH Tây Ninh;  - Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;  - Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh. | **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Thành Tâm** |